

UBND TỈNH AN GIANG  
**SỞ TÀI CHÍNH**

Số: 2009/STC-GCS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Giang, ngày 20 tháng 8 năm 2019

V/v triển khai thực hiện nghị định số 33/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Kính gửi:

- Các Sở, Ban Ngành cấp tỉnh;
- Sở Thông tin truyền Thông;
- Báo An Giang;
- Đài phát thanh truyền hình An Giang;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố.

Thực hiện Công văn số 727/UBND-KTTH ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo Công văn số 8486/BTC ngày 24/7/2019 của Bộ Tài chính.

Sở Tài chính triển khai và hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Ngày 23/4/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 33/2019/NĐ-CP Quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
2. Nội dung Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ:
  - 2.1. Về phạm vi điều chỉnh: Nghị định này quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Nhà nước đầu tư, quản lý.
  - 2.2. Đối tượng áp dụng bao gồm: a) Cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ; b) Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (sau đây gọi là cơ quan được giao quản lý tài sản); c) Cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp được giao sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; d) Các đối tượng khác liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
  - 2.3. Nguyên tắc áp dụng quản lý, sử dụng:
    - Mọi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đều được Nhà nước giao cho đối tượng quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.
    - Quản lý nhà nước về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thực hiện thống nhất, phân cấp rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng cơ quan nhà nước và

trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan nhà nước; tách bạch giữa chức năng quản lý nhà nước của cơ quan nhà nước với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

- Việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phải tuân theo cơ chế thị trường, có hiệu quả. Nhà nước khuyến khích thực hiện xã hội hóa nhằm đa dạng hóa nguồn lực để duy trì, phát triển, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thống kê, kế toán đầy đủ về hiện vật và giá trị, những tài sản có nguy cơ chịu rủi ro cao do thiên tai, hỏa hoạn và nguyên nhân bất khả kháng khác được quản lý rủi ro về tài chính thông qua bảo hiểm hoặc công cụ khác theo quy định của pháp luật.

- Việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phải công khai, minh bạch; được giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; mọi hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản phải được xử lý kịp thời, nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

3. Việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gồm:

- Quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ
- Hồ sơ quản lý, kế toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ
- Bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ
- Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ
- Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ
- Chế độ báo cáo và cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

4. Xử lý chuyên tiếp:

- Đối với các Hợp đồng khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã được cơ quan, người có thẩm quyền ký kết theo quy định của pháp luật trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định đến hết thời hạn của Hợp đồng ký kết. Trường hợp sửa đổi, bổ sung Hợp đồng ký kết kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành phải thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

- Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hiện có trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa thực hiện xác định giá trị để ghi sổ kế toán tài sản theo quy định tại Nghị định số 10/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thì phải hoàn thành việc xác định giá trị tài sản theo chính sách tương ứng đã quy định trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành; các công việc chưa thực hiện về kế toán, tính hao mòn tài sản thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

- Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xử lý trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục thực hiện theo quyết định đã ký; các công việc chưa thực hiện đến ngày

Nghị định này có hiệu lực thi hành và việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ việc xử lý tài sản được thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

5. Điều khoản thi hành:

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17/6/2019 và bãi bỏ Nghị định số 10/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

6. Để đảm bảo thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Sở Tài chính đề nghị: Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện theo Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc biết để thực hiện.

7. Để đảm bảo nội dung thông tin, tuyên truyền về Nghị định quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Sở Tài chính gửi “Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ” đến Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh Truyền hình An Giang và Báo An Giang để phối hợp thực hiện tuyên truyền theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Nội dung Nghị định được đăng tải trên cổng thông tin điện tử Sở Tài chính <http://sotaichinh.angiang.gov.vn>).

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Tài chính và Sở Giao thông Vận tải để được hướng dẫn kịp thời./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Phòng TC-KH các huyện, thị xã, thành phố;
- Ban Giám đốc;
- Phòng TH-TK (đăng tải trên cổng TTĐT của Sở).
- Lưu: VT, P. G.CS.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Điền Tân**